

TẬP ĐỌC
DẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU
(Tiếp theo)

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc lưu loát toàn bài, biết ngắt nghỉ đúng, biết thể hiện ngữ điệu phù hợp với cảnh tượng, tình huống biến chuyển của truyện (từ hồi hộp, căng thẳng tới hả hê), phù hợp với lời nói và suy nghĩ của nhân vật Dế Mèn (một người nghĩa hiệp, lời lẽ đanh thép, dứt khoát).

2. Hiểu được nội dung của bài : Ca ngợi Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét áp bức, bất công, bênh vực chị Nhà Trò yếu đuối, bất hạnh.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK.
- Giấy khổ to (hoặc bảng phụ) viết câu, đoạn văn cần hướng dẫn HS đọc.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV kiểm tra :

- Một HS đọc thuộc lòng bài thơ *Mẹ ốm* trả lời câu hỏi về nội dung bài thơ.
- Một HS đọc truyện *Dế Mèn bênh vực kẻ yếu* (phần 1), nói ý nghĩa truyện.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : Trong bài đọc lần trước, các em đã biết cuộc gặp gỡ giữa Dế Mèn và Nhà Trò. Nhà Trò đã kể cho Dế Mèn nghe về sự ức hiếp của bọn nhện và tình cảnh khốn khó của mình. Dế Mèn hứa sẽ bảo vệ Nhà Trò. Bài đọc các em học tiếp hôm nay sẽ cho chúng ta thấy cách Dế Mèn hành động để trấn áp bọn nhện, giúp Nhà Trò.

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn – đọc 2, 3 lượt.

Đoạn 1 : Bốn dòng đầu (Trận địa mai phục của bọn nhện)

Đoạn 2 : Sáu dòng tiếp theo (Dế Mèn ra oai với bọn nhện)

Đoạn 3 : Phần còn lại (Kết cục câu chuyện)

Khi HS đọc, GV kết hợp sửa lỗi phát âm cho các em (chú ý các từ ngữ dễ phát âm sai : *lủng củng, nặc nô, co rúm lại, béo múp béo míp, quang hẳn...*) ; nhắc nhở các em nghỉ hơi đúng sau các cụm từ, đọc đúng giọng các câu hỏi, câu cảm (*Ai đứng chớp bu bọn này ?, Thật đáng xấu hổ !, Có phá hết các vòng vây đi không ?*) ; giúp HS hiểu các từ ngữ mới và khó trong bài (*chớp bu, nặc nô*).

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm toàn bài (theo gợi ý ở mục I.1).

b) Tìm hiểu bài

Cách tổ chức hoạt động :

GV có thể chia lớp thành một số nhóm để các em tự điều khiển nhau đọc (chủ yếu là đọc thầm, đọc lướt) và trả lời các câu hỏi. Sau đó, đại diện các nhóm trả lời câu hỏi trước lớp. GV điều khiển lớp trao đổi, đối thoại, nêu nhận xét và tổng kết.

Các hoạt động cụ thể :

– Tìm hiểu đoạn 1 (Bốn dòng đầu) :

HS đọc đoạn văn (đọc thành tiếng, đọc thầm), trả lời câu hỏi : *Trận địa mai phục của bọn nhện đáng sợ như thế nào ?* (Bọn nhện chăng tơ kín ngang đường, bố trí nhện gộc canh gác, tất cả nhà nhện nấp kín trong các hang đá với dáng vẻ hung dữ.)

– Tìm hiểu đoạn 2 (Sáu dòng tiếp theo) :

+ HS đọc thành tiếng, đọc thầm đoạn văn (*Tôi cắt tiếng... chày giã gạo*), trả lời câu hỏi : *Dế Mèn đã làm cách nào để bọn nhện phải sợ ?*

(• Đầu tiên Dế Mèn chủ động hỏi, lời lẽ rất oai, giọng thách thức của một kẻ mạnh : muốn nói chuyện với tên nhện *chớp bu*, dùng các từ xưng hô : *ai, bọn này, ta*.

• Thấy nhện cái xuất hiện, vẻ đanh đá, nặc nô, Dế Mèn ra oai bằng hành động tỏ rõ sức mạnh *quay phắt lưng, phóng càng đạp phanh phách.*)

– Tìm hiểu đoạn 3 (Phần còn lại)

HS đọc thành tiếng, đọc thầm phần còn lại, trao đổi, trả lời câu hỏi :

+ *Dế Mèn đã nói thế nào để bọn nhện nhận ra lẽ phải ?* (Dế Mèn phân tích theo cách so sánh để bọn nhện thấy chúng hành động hèn hạ, không quân tử, rất đáng xấu hổ, đồng thời đe doạ chúng :

Phân tích	Bọn nhện giàu có, béo múp Bọn nhện béo tốt, kéo bè kéo cánh.	> <	Món nợ của mẹ Nhà Trò bé tẹo, đã mấy đời. Đánh đậm một cô gái yếu ớt.
Kết luận (Đe doạ)	Thật đáng xấu hổ ! Có phá hết các vòng vây đi không ?		

+ *Bọn nhện sau đó đã hành động như thế nào ?* (Chúng sợ hãi, cùng dạ ran, cuống cuồng chạy dọc, ngang, phá hết các dây tơ chăng lối.)

- HS đọc câu hỏi 4, trao đổi, thảo luận, chọn danh hiệu thích hợp cho Dế Mèn. GV giúp các em đi tới kết luận :

+ Các danh hiệu đều ghi nhận những phẩm chất đáng ca ngợi nhưng mỗi danh hiệu vẫn có nét nghĩa riêng :

Võ sĩ	Người sống bằng nghề võ.
Tráng sĩ	Người có sức mạnh và chí khí mạnh mẽ, đi chiến đấu cho một sự nghiệp cao cả.
Chiến sĩ	Người lính, người chiến đấu trong một đội ngũ.
Hiệp sĩ	Người có sức mạnh và lòng hào hiệp, sẵn sàng làm việc nghĩa.
Dũng sĩ	Người có sức mạnh, dũng cảm đương đầu với khó khăn, nguy hiểm.
Anh hùng	Người lập được công trạng lớn đối với nhân dân, với đất nước.

+ Các danh hiệu trên đều có thể đặt cho Dế Mèn song thích hợp nhất đối với hành động của Dế Mèn trong truyện *Dế Mèn bệnh vực kẻ yếu* là danh hiệu *hiệp sĩ*, bởi vì Dế Mèn đã hành động mạnh mẽ, kiên quyết và hào hiệp để chống lại áp bức, bất công ; che chở, bênh vực, giúp đỡ người yếu.

c) Hướng dẫn đọc diễn cảm

- HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn của bài. GV khen ngợi những HS đọc tốt ; hướng dẫn (đơn giản, nhẹ nhàng) để những em đọc chưa đúng tìm được giọng đọc phù hợp với nội dung bài. VD :

- Giọng đọc cần thể hiện sự khác biệt ở những câu văn miêu tả với những câu văn thuật lại lời nói của Dế Mèn. Lời Dế Mèn cần đọc với giọng mạnh mẽ, dứt khoát, đanh thép như lời lên án và mệnh lệnh.

- Chuyển giọng linh hoạt cho phù hợp với từng cảnh, từng chi tiết. (Đoạn tả trận địa mai phục của bọn nhện đọc chậm với giọng căng thẳng, hồi hộp. Đoạn tả sự xuất hiện của nhện cái chúa trùm – nhanh hơn. Đoạn kết – hả hê.) Chú ý nhấn giọng những từ gợi tả, gợi cảm (*sừng sững, lủng củng, hung dữ,*

cong chân, đanh đá, nặc nô, quay phắt, phóng càng, co rúm, thét, dạ ran, cuồng cuồng, quang hǎn).

– GV hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm 1, 2 đoạn tiêu biểu. Có thể chọn đoạn sau (GV có thể dán lên bảng tờ giấy khổ to đã viết đoạn văn.) :

*Từ trong hốc đá, một mụ nhện cái **cong chân** nhảy ra, hai bên có hai nhện vách nhảy kèm. Dáng đây là vị chúa trùm nhà nhện. Nom cũng **đanh đá, nặc nô** lắm. Tôi **quay phắt** lưng, **phóng càng** đạp phanh phách ra oai. Mụ nhện **co rúm** lại / rồi cứ ráng đầu xuống đất như cái chày giã gạo. Tôi **thét** :*

– Các người có cửa ăn cửa để, béo múp béo míp mà cứ đòi mãi một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi. Lại còn kéo bè kéo cánh đánh đập một cô gái yếu ớt thế này. Thật **đáng xấu hổ !** Có **phá hết** các vòng vây đi không ?

Trình tự hướng dẫn :

- + GV đọc mẫu đoạn văn.
- + HS luyện đọc diễn cảm đoạn văn theo cặp.
- + Một vài HS thi đọc diễn cảm trước lớp. GV sửa chữa, uốn nắn.

3. Củng cố, dặn dò

– GV nhận xét tiết học. Khuyến khích các em tìm đọc truyện *Dế Mèn phiêu lưu kí*.